**NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ BẦU CỬ**

**----------**

**ĐỀ CƯƠNG THAM KHẢO CUỘC THI TRỰC TUYẾN “CÔNG NHÂN VIÊN CHỨC LAO ĐỘNG VỚI NGÀY HỘI NON SÔNG”**

**Câu hỏi 1: Ý nghĩa của cuộc bầu cử Quốc hội và Hội đồng nhân dân? Thế nào là cử tri? Những ai thì không được là cử tri?**

**Trả lời:** Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân là hình thức dân chủ trực tiếp, là phương thức thể hiện ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân trong việc xây dựng Nhà nước nói chung và cơ quan đại diện - cơ quan quyền lực nhà nước từ trung ương đến địa phương ở nước ta nói riêng. **Bầu cử vừa là quyền, vừa là nghĩa vụ của công dân.**

Bầu cử lại là việc bầu cử được thực hiện ở các đơn vị bầu cử mà tại cuộc bầu cử đầu tiên, số cử tri đi bỏ phiếu tại đơn vị bầu cử chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri ghi trong danh sách cử tri hoặc việc bầu cử được thực hiện ở khu vực bỏ phiếu, đơn vị bầu cử có vi phạm pháp luật nghiêm trọng trong cuộc bầu cử đầu tiên và kết quả bầu cử bị hủy bỏ theo quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia. **Việc bầu cử lại sẽ được tiến hành chậm nhất là 15 ngày sau ngày bầu cử đầu tiên.**

Công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tính đến ngày bầu cử, **đủ 18 tuổi trở lên và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về bầu cử đều có quyền bầu cử và được gọi là cử tri**. Nếu công dân đó tính đến ngày bầu cử mà đủ 21 tuổi và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật về ứng cử thì có quyền ứng cử vào đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

Những người đang bị tước quyền bầu cử theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật; Người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án; Người đang chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo; Người mất năng lực hành vi dân sự là những người thuộc đối **tượng không được ghi danh vào danh sách cử tri. Công dân nước ngoài đến Việt Nam học tập và làm việc thì được xác định là không có quốc tịch Việt Nam nên cũng không phải là cử tri.**

**Câu hỏi 2: Thế nào là phiếu hợp lệ và không hợp lệ? Người trúng cử phải đảm bảo điều kiện gì? Cử tri có thể nhờ người viết phiếu, bỏ phiếu thay được không? Mỗi cử tri được bỏ bao nhiêu phiếu?**

**Trả lời:** Phiếu bầu cử hợp lệ là Phiếu theo mẫu quy định do Tổ bầu cử phát ra; Phiếu có đóng dấu của Tổ bầu cử; Phiếu bầu đủ hoặc ít hơn số lượng đại biểu đã ấn định cho đơn vị bầu cử; Phiếu không ghi thêm tên người khác ngoài danh sách những người ứng cử hoặc ghi thêm nội dung khác. Các trường hợp còn lại đều là phiếu bầu cử không hợp lệ. Nếu cử tri yêu cầu đổi phiếu bầu khác do gạch hỏng, Tổ bầu cử phải thu hồi phiếu bầu hỏng trước khi phát phiếu bầu khác cho cử tri.

Khi đáp ứng đủ các tiêu chí về số lượng cử tri tham gia bầu cử, **người trúng cử là người đạt số phiếu bầu quá một nửa tổng số phiếu bầu hợp lệ.**

Trong trường hợp cử tri không thể tự viết được phiếu bầu cử thì có thể nhờ người viết hộ, người viết hộ phải bảo đảm bí mật phiếu bầu cử của cử tri. Hoặc vì khuyết tật mà cử tri không tự bỏ phiếu bầu cử được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

Mỗi cử tri có quyền bỏ **01 phiếu bầu đại biểu Quốc hội và 01 phiếu bầu đại biểu Hội đồng Nhân dân tương ứng với mỗi cấp Hội đồng Nhân dân.**

**Câu hỏi 3: Những điều cần biết về thẻ cử tri?**

**Trả lời:** Đối với thẻ cử tri, hiện nay **Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng Nhân dân không quy định cụ thể phải dùng chữ in hoa hay chữ thường khi ghi họ và tên cử tri trên thẻ và danh sách cử tri.** Thẻ cử tri đều được đánh số theo các nguyên tắc sau: Danh sách cử tri lập theo từng khu vực bỏ phiếu, họ và tên cử tri xếp theo hộ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị nơi cử tri đăng ký tham gia bỏ phiếu; Trường hợp danh sách lập theo hộ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương; Số Thẻ cử tri được ghi theo số thứ tự của cử tri trong danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu tương ứng.

Sau khi bỏ phiếu bầu cử xong, **cử tri được giữ lại thẻ** nhưng phải được thành viên Tổ bầu cử đóng dấu “Đã bỏ phiếu” lên mặt trước của Thẻ cử tri, đồng thời **không được xuất trình Thẻ cử tri đã đóng dấu “Đã bỏ phiếu” để yêu cầu tham gia bỏ phiếu lần nữa**.

**Câu hỏi 4: Các mốc thời gian về khiếu nại, tố cáo và niêm yết danh sách ứng cử được quy định như thế nào?**

**Trả lời:** Trong thời hạn **10 ngày trước ngày bầu cử**, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử **ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo** kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử. Và chậm nhất là **20 ngày trước ngày bầu cử**, Tổ bầu cử **phải niêm yết danh sách chính thức** những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu.

**Câu hỏi 5: Thế nào là nguyên tắc bỏ phiếu kín?**

**Trả lời:** Nguyên tắc bỏ phiếu kín bảo đảm cho cử tri tự do lựa chọn người mình tín nhiệm mà không bị tác động bởi những điều kiện và yếu tố bên ngoài. Theo đó, cử tri bầu ai, không bầu ai đều được bảo đảm bí mật. Cử tri viết phiếu bầu trong khu vực riêng, không ai được xem, kể cả thành viên Tổ bầu cử; không ai được biết và can thiệp vào việc viết phiếu bầu của cử tri. Cử tri tự mình bỏ phiếu vào hòm phiếu.